TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – SƠN LA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 02/2026/QĐST-HNGĐ	*Sơn La, ngày 12 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(V/v yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật, công nhận hôn nhân hợp pháp và con chung)

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - SƠN LA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Mai

Thư ký phiên họp*:* Bà Tòng Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân nhân khu vực 3 – Sơn La tham gia phiên họp: Ông Trần Thanh Quân- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Sơn La mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 143/2026/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2026 về việc Hủy kết hôn trái pháp luật, công nhận hôn nhân hợp pháp và con chung theo Quyết định mở phiên họp số 30/2026/QĐ-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2026 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Lò Thị A, sinh năm 25/5/1995 và anh Đèo Văn T, sinh năm 1992, cùng địa chỉ: Bản B, xã C, tỉnh Sơn La, đều vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* UBND xã M, tỉnh Sơn La. Người đại diện hợp pháp là ông Lò Văn X, chức vụ: Chủ tịch UBND xã M, vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 17/4/2026 và quá trình giải quyết việc dân sự người yêu cầu là chị Lò Thị A và anh Đèo Văn T cùng trình bày:

Anh chị kết hôn với nhau từ năm 2013 do cả hai cùng tự nguyện, không ai bị ép buộc. Anh chị có đi đăng ký kết hôn theo quy định và đã được UBND xã M, huyện S, tỉnh Sơn La cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 27/11/2013, được gia đình hai bên tổ chức cưới hỏi cho phong tục tập quán. Do hiểu biết pháp luật còn hạn chế nên thời điểm đăng ký kết hôn, anh Đèo Văn T chưa đủ tuổi kết hôn theo quy định nên đã khai tăng tuổi từ ngày 21/8/1995 thành ngày 02/12/1992 để đăng ký kết hôn. Anh chị cũng không cung cấp chứng minh thư nhân dân cho cán bộ đăng ký hộ tịch. Do nhận thức pháp luật còn hạn chế nên anh Đèo Văn T đã khai năm sinh không chính xác dẫn đến ảnh hưởng đến lý lịch, ảnh hưởng đến cuộc sống của bản thân và gia đình, con cái. Sau khi kết hôn, anh chị chúng sống hòa thuận hạnh phúc đến nay

và có 02 con chung là cháu Đèo Thị Quỳnh V, sinh ngày 26/12/2014 và cháu Đèo Thị D, sinh ngày 01/4/2017. Những vấn đề yêu cầu Tòa án giải quyết:

1. Đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La hủy kết hôn trái pháp luật giữa vợ chồng anh chị theo Giấy chứng nhận kết hôn số 78/2013 quyển số 01/2013 do UBND xã M, huyện S, tỉnh Sơn La cấp ngày 27/11/2013.

2. Công nhận hôn nhân của anh chị hợp pháp từ thời điểm anh Đèo Văn T đủ tuổi kết hôn theo quy định và công nhận trong thời kỳ hôn nhân, anh chị có 02 con chung là cháu Đèo Thị Quỳnh V, sinh ngày 26/12/2014 và cháu Đèo Thị D, sinh ngày 01/4/2017.

Lý do, mục đích yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề nêu trên: Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của vợ chồng anh chị và các con theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết việc dân sự người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan UBND xã M, tỉnh Sơn La trình bày:

Chị Lò Thị A và anh Đèo Văn T có kết hôn với nhau từ năm 2013 do cả hai cùng tự nguyện, không ai bị ép buộc. Anh chị có đi đăng ký kết hôn theo quy định và đã được UBND xã M, huyện S, tỉnh Sơn La cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 27/11/2013, được gia đình hai bên tổ chức cưới hỏi cho phong tục tập quán. Do hiểu biết pháp luật còn hạn chế nên thời điểm đăng ký kết hôn, anh là Đèo Văn T chưa đủ tuổi kết hôn theo quy định nên đã khai tăng tuổi từ ngày 21/8/1995 thành ngày 02/12/1992 để đăng ký kết hôn. Anh chị không cung cấp chứng minh thư nhân dân cho cán bộ đăng ký hộ tịch. Việc anh Đèo Văn T đã khai năm sinh không chính xác đã ảnh hưởng đến lý lịch, ảnh hưởng đến cuộc sống của bản thân và gia đình, con cái. Việc anh chị đăng ký kết hôn khi chưa đủ tuổi là vi phạm quy định của pháp luật về Hôn nhân và gia đình. Nay anh chị khởi kiện yêu cầu Hủy kết hôn trái pháp luật, công nhận hôn nhân hợp pháp kể từ thời điểm đủ điều kiện kết hôn và công nhận con chung. Ý kiến của UBND xã M, tỉnh Sơn La: Đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La hủy kết hôn trái pháp luật giữa vợ chồng anh Đèo Văn T và chị Lò Thị A theo Giấy chứng nhận kết hôn số 78/2013 quyển số 01/2013 do UBND xã M, huyện S, tỉnh Sơn La cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 27/11/2013.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Sơn La phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, thư ký: Từ khi Tòa án tiến hành thụ lý vụ việc dân sự cho đến trước thời điểm thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự là đúng quy định pháp luật.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự là đúng quy định.

- Về nội dung:

Căn cứ khoản 1 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm g khoản 2 Điều 39; Điều 361, Điều 367, Điều 370, Điều 371 và Điều 372 Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật

Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án; Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; khoản 6 Điều 3; Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12 và Điều 131 Luật Hôn nhân và gia đình 2014; Điều 3, Điều 4 và Điều 30 Luật Hộ tịch; điểm d khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Đề nghị:

- Chấp nhận yêu cầu của anh Đèo Văn T và chị Lò Thị A:

1. Hủy kết hôn trái pháp luật giữa vợ chồng anh Đèo Văn T và chị Lò Thị A theo Giấy chứng nhận kết hôn số 78/2013 quyển số 01/2013 do UBND xã M, huyện S, tỉnh Sơn La cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 27/11/2013 và công nhận hôn nhân từ thời điểm anh Đèo Văn T đủ tuổi kết hôn theo quy định.

2. Công nhận trong thời kỳ hôn nhân, anh chị có 02 con chung là cháu Đèo Thị Quỳnh V, sinh ngày 26/12/2014 và cháu Đèo Thị D, sinh ngày 01/4/2017.

- Về lệ phí sơ thẩm: anh Đèo Văn T và chị Lò Thị A không phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Sơn La nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1].Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ vào đơn yêu cầu và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, xác định yêu cầu của đương sự là việc "*Hủy kết hôn trái pháp luật, công nhận hôn nhân hợp pháp và công nhận con chung*" theo quy định tại khoản 1 Điều 29 Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc đăng ký kết hôn trái pháp luật được thực hiện tại UBND xã M, tỉnh Sơn La nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Sơn La theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm g khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số .

[1.2]. Về sự có mặt của các đương sự.

Ủy ban nhân dân xã M, tỉnh Sơn La; anh Đèo Văn T, chị Lò Thị A được Tòa án triệu tập hợp lệ và đều có đơn đề nghị xin giải quyết vắng mặt nên Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Sơn La vẫn tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu của các đương sự:

Xác định thời điểm kết hôn: Anh Đèo Văn T và chị Lò Thị A đều xác định anh chị đăng ký kết hôn vào ngày 27/11/2013 trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, không bên nào bị ép buộc. Lời khai của anh chị phù hợp với Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 78/2013 quyển số 01/2013 do UBND xã M, tỉnh Sơn La cấp và các tài liệu chứng cứ khác nên đủ cơ sở để xác định anh chị có đăng ký kết hôn vào ngày 27/11/2013.

Xác định ngày tháng năm sinh của anh Đèo Văn T: Quá trình giải quyết việc dân sự anh Đèo Văn T và chị Lò Thị A cùng xác định. Do hiểu biết pháp luật còn hạn chế nên thời điểm đăng ký kết hôn, anh Đèo Văn T chưa đủ tuổi kết hôn theo quy định nên đã khai tăng tuổi từ ngày 21/8/1995 thành ngày 02/12/1992 để đăng ký

kết hôn. Anh chị không cung cấp chứng minh thư nhân dân cho cán bộ đăng ký hộ tịch. Việc anh Đèo Văn T đã khai thời gian sinh không chính xác đã ảnh hưởng đến lý lịch của cả gia đình, ảnh hưởng đến cuộc sống của bản thân và gia đình, con cái.

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ như giấy khai sinh, căn cước công dân, xác nhận thông tin cư trú của anh Đèo Văn T đủ cơ sở thể xác định anh Đèo Văn T sinh ngày 21/8/1995.

Xét yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật: Anh Đèo Văn T và chị Lò Thị A đều xác định anh chị đăng ký kết hôn vào ngày 27/11/2013 trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, không bên nào bị ép buộc. Như vậy tại thời điểm đăng ký kết hôn anh Đèo Văn T được 18 tuổi, 03 tháng, 06 ngày, chưa đủ tuổi để thực hiện đăng ký kết hôn "*Nam từ hai mươi tuổi trở lên"*, vi phạm điều kiện kết hôn tại khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là UBND xã M, tỉnh Sơn La có yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật giữa anh chị. Căn cứ Điều 131 Luật Hôn nhân và gia đình 2014; Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình 2000 hủy kết hôn trái pháp luật giữa anh chị theo đăng ký kết hôn số 78/2013 quyển số 01/2013 do UBND xã M, tỉnh Sơn La.

Xét yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân kể từ thời điểm đủ điều kiện kết hôn của anh Đèo Văn T, chị Lò Thị A thì thấy: Anh chị kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không bên nào bị ép buộc; kể từ thời điểm đăng ký kết hôn đến nay luôn chăm sóc, yêu thương, quan tâm đến nhau, cùng xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, thực hiện tốt nghĩa vụ của vợ chồng, không xảy ra mâu thuẫn. Quá trình giải quyết việc dân sự, anh Đèo Văn T và chị Lò Thị A cùng yêu cầu Tòa án công nhận quan hệ hôn nhân hợp pháp kể từ thời điểm đủ điều kiện kết hôn. Căn cứ khoản 2 Điều 11 Luật Hôn nhân và gia đình 2014; khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 4 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC –VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án công nhận quan hệ hôn nhân giữ anh Đèo Văn T và chị Lò Thị A từ thời điểm anh Đèo Văn T đủ tuổi đăng ký kết hôn, từ ngày 21/8/2015.

Xét yêu cầu công nhận con chung: Tại giấy khai sinh của cháu Đèo Thị Quỳnh V, sinh ngày 26/12/2014 và cháu Đèo Thị D, sinh ngày 01/4/2017 đều thể hiện bố là anh Đèo Văn T, sinh năm 1995, mẹ là chị Lò Thị A sinh năm 1995. Quá trình giải quyết việc dân sự anh T và chị A đều thừa nhận cháu V, cháu D là con chung và cùng yêu cầu công nhận các cháu là con chung của vợ chồng của anh chị. Căn cứ Điều 88 Luật Hôn nhân và gia đình 2014 chấp nhận yêu cầu của anh chị.

[4] Về lệ phí sơ thẩm: Đây là việc dân sự hủy kết hôn trái pháp luật, anh Đèo Văn T và chị Lò Thị A là người dân tộc thiểu số sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên không phải chịu lệ phí sơ thẩm theo điểm d khoản 2 Điều 11; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Sơn La là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm g khoản 2 Điều 39; Điều 361, Điều 367, Điều 370, Điều 371 và Điều 372 Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000;

Căn cứ khoản 6 Điều 3; Điều 8, Điều 9, Điều 10, khoản 2 Điều 11, Điều 12 và khoản 1 Điều 131 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 11; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu, anh Đèo Văn T, chị Lò Thị Anh .

Công nhận hôn nhân của anh Đèo Văn T, chị Lò Thị A hợp pháp từ thời điểm anh Đèo Văn T đủ tuổi kết hôn là ngày 21/8/2015 và công nhận trong thời kỳ hôn nhân, anh Đèo Văn T, chị Lò Thị A có 02 con chung là cháu Đèo Thị Quỳnh V, sinh ngày 26/12/2014 và cháu Đèo Thị D, sinh ngày 01/4/2017.

2. Về lệ phí sơ thẩm: Anh Đèo Văn T, chị Lò Thị A không phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc được tống đạt hợp lệ

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 3 – Sơn La;
- Phòng THADS khu vực 3 - Sơn La;
- UBND xã Mường Lầm;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn,

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Thị Mai